

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 358/2020/HSST

Ngày: 11-12-2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Liên.

Bà Nguyễn Thị Kim Chung.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 344/2020/TLST-HS ngày 20-11-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2020/QĐ-HSST ngày 27-11-2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Duy N, sinh năm 1986 tại tỉnh N Định; nơi cư trú: Số nhà 04/127 đường Trần Huy Liệu, phường Văn Miếu, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trọng T và bà Đặng Minh T; bị cáo có vợ Trần Thị Mỹ H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28 tháng 8 năm 2020 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hồng Hải và ông Phạm Mạnh Tuấn (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28-8-2020, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 153 đường N, phường P, thành phố N phát hiện Đỗ Duy N điều khiển xe máy biển kiểm soát Z4-3819 một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, thu giữ trong tay trái của N 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (N khai là 01 túi ma túy đá mục đích để bán kiếm lời). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng ký hiệu là M, đưa N và mời người làm chứng về trụ sở Công an thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của N 01 điện thoại di động HUAWEI màu xanh đen, 01 xe máy biển kiểm soát Z4-3819 đều đã cũ.

Bản kết luận giám định số 932/GĐKTHS ngày 01-9-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 phong bì được niêm phong ký hiệu là M thu giữ của Đỗ Duy N gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine; khối lượng mẫu M: 0,425 (không phải bốn trăm hai mươi năm gam).

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Duy N đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán kiếm lời và khai nhận như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28-8-2020, N đi xe máy biển kiểm soát Z4-3819 một mình từ nhà đến khu vực cạnh cửa hàng xe máy T, đường Đ, xã N, thành phố N mục đích tìm mua ma túy đá để bán kiếm lời. Đến nơi, N gặp và mua của người đàn ông tên Hưng (không rõ lai lịch) đang đứng ở ven đường 01 túi ma túy đá với giá 350.000 đồng. Sau đó, N cầm túi ma túy đá trên tay trái lên xe đi đến khu vực đường N, phường P, thành phố N mục đích gặp khách hỏi mua sẽ bán túi ma túy trên với giá 380.000 đồng. Khi N đi đến khu vực đầu ngõ 153 đường N, phường P, thành phố N thì bị phát hiện và bắt giữ như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 340/CT-VKSTPNĐ ngày 18-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Đỗ Duy N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đỗ Duy N xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình. Bị cáo khai nhận biết rõ hành vi mua bán trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì mục đích kiếm lời nên đã mua ma túy để

bán lại cho các con nghiện và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Duy N theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Duy N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Đỗ Duy N từ 36 tháng đến 42 tháng tù giam; phạt tiền sung quỹ Nhà nước từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Đỗ Duy N trong phong bì niêm phong số 932/GĐKTHS. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động HUAWEI màu xanh đen nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Duy N có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong vật chứng; bản kết luận giám định số 932/GĐKTHS ngày 01-9-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28-8-2020, tại khu vực đầu ngõ 153 đường N, phường P, thành phố N, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,425 gam Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên

địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi bán ma túy kiếm lời bất chính của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời bất chính nên Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và chiếc xe máy biển kiểm soát Z4-3819 Cơ quan điều tra Công an thành phố N đang tiến hành xác minh nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động HUAWEI là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Duy N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Đỗ Duy N 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2020.
- Phạt tiền 5.000.000 đ (năm triệu đồng) đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng, tài sản: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Đỗ Duy N trong phong bì niêm phong số 932/GĐKTHS. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động HUAWEI nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 11 năm 2020 giữa Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Duy N phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo Đỗ Duy N có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP.N;
- Công an TP.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên

